BỘ CÔNG THƯƠNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG THƯƠNG TP.HÒ CHÍ MINH KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN



BÁO CÁO ĐÒ ÁN Đề tài: QUẢN LÍ NHÂN SỰ TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC

GVHD: Thầy Trần Văn Hùng

Nhóm 6

Thành viên	Họ tên	MSSV
	Vũ Thị Bảo Yến	2001216334
	Phạm Thị Thanh Tình	2001216218

Tp.HCM, Ngày 06 Tháng 06 Năm 2024

MỤC LỤC

CHƯƠNG 1: GIỚI THIỆU ĐỀ TÀI	1
1.1 NÊU TÊN ĐỀ TÀI	1
1.2 LÝ DO CHỌN ĐỀ TÀI	1
1.3 MỤC TIÊU	2
1.4 CÁC CÔNG NGHỆ SỬ DỤNG	2
1.4.1 Ngôn ngữ lập trình PHP:	2
1.4.2 Cσ sσ dữ liệu MySQL:	3
1.4.3 Phần mềm Visual Studio Code	3
CHƯƠNG 2: PHÂN TÍCH VÀ THIẾT KẾ CƠ SỞ DỮ LIỆU	4
2.1 Sσ đồ :	4
2.2 Phân tích sơ đồ Database:	4
2.3 Tạo cở sở dữ liệu dùng PHPMyAdmin:	7
CHƯƠNG 3: MÔ TẢ CHI TIẾT	9
3.2 Vẽ và đặc tả use case :	9
3.2.1 Biểu diễn usecase:	9
3.2.2 Sơ đồ mô tả nghiệp vụ:	10
3.2.3 Đặc tả usecase:	15
CHƯƠNG 4: CHỨC NĂNG VÀ GIAO DIỆN	19
3.1 Các chức năng cơ bản:	19
3.2 Biểu đồ phân cấp:	20
3.3 Mô tả chi tiết chức năng:	21
3.3.1 Vai trò người quản trị :	21
3.3.2 Vai trò user:	21
3.4 Giao diện chức năng:	22
3.4.1 Vai trò người quản trị :	22
3.3.1 Vai trò user:	25
CHƯƠNG 5 : KIỂM THỬ	30
4.1 Vai trò người quản trị :	30
4.2 Vai trò người dùng:	33
4.2.1 Quản lí hồ sơ :	33
4.2.2 Quản lí nhân sự:	35
4.2.3 Quản lí Tính lương:	37
CHƯƠNG 6: KẾT LUẬN VÀ HƯỚNG PHÁT TRIỂN	39

5.1 Kết luận:	39
5.2 Hướng phát triển:	39
TÀI LIÊU THAM KHẢO	
·	

CHƯƠNG 1: GIỚI THIỆU ĐỀ TÀI 1.1 NÊU TÊN ĐỀ TÀI

Nhóm chúng em chọn đề tài "Quản lí nhân sự tại trường đại học" .Đề tài này nhằm thiết kế và triển khai một hệ thống web toàn diện, đáp ứng các yêu cầu quản lý nhân sự của trường, bao gồm: quản lý thông tin nhân viên, quản lí hồ sơ theo dõi các hoạt động chấm công và quản lý lương thưởng.

1.2 LÝ DO CHỌN ĐỀ TÀI

Việc xây dựng website quản lý nhân sự cho trường đại học là một chủ đề cần thiết và có nhiều lý do để lựa chọn. Điều này bởi vì quản lý nhân sự là một phần quan trọng trong hoạt động của bất kỳ một tổ chức giáo dục nào. Quản lý nhân sự là một trong những hoạt động then chốt, góp phần quan trọng vào sự thành công của mọi tổ chức, kể cả các trường đại học và quản lý nhân sự hiệu quả có thể giúp tối ưu hóa hoạt động.

Khác với việc quản lí sử dụng công nghệ thông tin thì cách quản lí thủ công như bảng tính, sổ sách,... thì điều này có thể dẫn đến các công việc như lưu trữ, tìm kiếm, cập nhật thông tin nhân viên trở nên chậm chạp và dễ bị nhầm lẫn và ảnh hưởng lớn đến hiệu quả công việc của phòng nhân sự cũng như các bộ phận liên quan. Điều này sẽ gây ra tăng khối lượng công việc cũng như không mang lại hiệu suất cao trong vấn đề quản lí.

Vì vậy, việc xây dựng một website để quản lí nhân sự toàn diện và hiện đại tại trường đại học là điều mà nhóm chúng em nghĩ tất cả các trường đại học nào cũng rất cần. Vậy nên nhóm đã chọn đề tài "Quản lí nhân sự tại trường đại học" nhằm thiết kế và phát triển một nền tảng web tích hợp đầy đủ các chức năng quản lý nhân sự, từ quản lý thông tin nhân viên, theo dõi hoạt động, chấm công, tính lương đến các tính năng tự phục vụ cho nhân viên. Hệ thống này sẽ góp phần nâng

cao hiệu quả, tính chính xác và minh bạch trong công tác quản lý nhân sự của nhà trường, đồng thời tăng cường sự gắn kết giữa nhân viên và nhà trường.

1.3 MŲC TIÊU

Mục tiêu của đề tài là áp dụng các kiến thức và ngôn ngữ đang học cụ thể là ngôn ngữ PHP trong lập trình mã nguồn mở vào việc xây dựng website quản lí nhân sư.

Cụ thể là quản lý thông tin nhân viên như xây dựng hệ thống lưu trữ, quản lý và cập nhật thông tin cá nhân của nhân viên như họ tên, ngày sinh, địa chỉ, số điện thoại, email, chức vụ, phòng ban, thâm niên công tác, v.v. Đảm bảo an toàn thông tin và quyền riêng tư của nhân viên, cũng như phân quyền truy cập phù hợp với từng vai trò. Xây dựng giao diện người dùng thân thiện, dễ sử dụng, tối ưu hóa trải nghiệm người dùng.

1.4 CÁC CÔNG NGHỆ SỬ DỤNG

1.4.1 Ngôn ngữ lập trình PHP:

PHP: Hypertext Preprocessor, thường được viết tắt thành PHP là một ngôn ngữ lập trình kịch bản hay một loại mã lệnh chủ yếu được dùng để phát triển các ứng dụng viết cho máy chủ, mã nguồn mở, dùng cho mục đích tổng quát. Nó rất thích hợp với web và có thể dễ dàng nhúng vào trang HTML. Do được tối ưu hóa cho các ứng dụng web, tốc độ nhanh, nhỏ gọn, cú pháp giống C và Java, dễ học và thời gian xây dựng sản phẩm tương đối ngắn hơn so với các ngôn ngữ khác nên PHP đã nhanh chóng trở thành một ngôn ngữ lập trình web phổ biến nhất thế giới.

Ngôn ngữ, các thư viện, tài liệu gốc của PHP được xây dựng bởi cộng đồng và có sự đóng góp rất lớn của Zend Inc., công ty do các nhà phát triển cốt lõi của PHP lập nên nhằm tạo ra một môi trường chuyên nghiệp để đưa PHP phát triển ở quy mô doanh nghiệp.

1.4.2 Cơ sơ dữ liệu MySQL:

MySQL là một hệ quản trị cơ sở dữ liệu mã nguồn mở (viết tắt là RDBMS) hoạt động theo mô hình client-server. MySQL là hệ quản trị cơ sở dữ liệu miễn phí phổ biến nhất thế giới, và nó được các nhà phát triển ứng dụng cực kỳ ưa chuộng vì nó cung cấp một hệ thống các chức năng tiện ích rất mạnh mẽ. Bên cạnh đó, MySQL còn là một hệ quản trị cơ sở dữ liệu ổn định và dễ sử dụng có tốc độ cao, tính khả chuyển và hoạt động được trên nhiều hệ điều hành.

1.4.3 Phần mềm Visual Studio Code

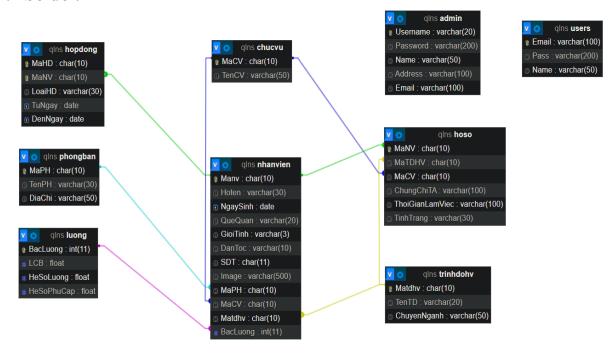
Visual Studio Code chính là ứng dụng cho phép biên tập, soạn thảo các đoạn code để hỗ trợ trong quá trình thực hiện xây dựng, thiết kế website một cách nhanh chóng. Visual Studio Code hay còn được viết tắt là VS Code. Trình soạn thảo này vận hành mượt mà trên các nền tảng như Windows, macOS, Linux. Hơn thế nữa, VS Code còn cho khả năng tương thích với những thiết bị máy tính có cấu hình tầm trung vẫn có thể sử dụng dễ dàng.

Visual Studio Code hỗ trợ đa dạng các chức năng Debug, đi kèm với Git, có Syntax Highlighting. Đặc biệt là tự hoàn thành mã thông minh, Snippets, và khả năng cải tiến mã nguồn. Nhờ tính năng tùy chỉnh, Visual Studio Code cũng cho phép các lập trình viên thay đổi Theme, phím tắt, và đa dạng các tùy chọn khác. Mặc dù trình soạn thảo Code này tương đối nhẹ, nhưng lại bao gồm các tính năng mạnh mẽ.

Dù mới được phát hành nhưng VSCode là một trong những Code Editor mạnh mẽ và phổ biến nhất dành cho lập trình viên. Nhờ hỗ trợ nhiều ngôn ngữ lập trình phổ biến, tích hợp đầy đủ các tính năng và khả năng mở rộng, nên VSCode trở nên cực kì thân thuộc với bất kì lập trình viên nào.

CHƯƠNG 2: PHÂN TÍCH VÀ THIẾT KẾ CƠ SỞ DỮ LIỆU

2.1 Sơ đồ :



2.2 Phân tích sơ đồ Database: Bảng ADMIN

Field Name	Type	Y nghĩa	Constraint
<u>Username</u>	Varchar(20)	Tên đăng nhập Admin	Primary key
Password	Varchar(200)	Mật khẩu Admin	
Name	Varchar(50)	Tên đầy đủ Admin	
Address	Varchar(100)	Địa chỉ	
Email	Varchar(100)	Email Admin	

Bång USERS

Field Name	Type	Y nghĩa	Constraint
<u>Email</u>	Varchar(100)	Email người dùng	Primary key
Pass	Varchar(200)	Mật khẩu người dùng	

Name	Varchar(50)	Tên người dùng	

Bảng CHUCVU

Field Name	Type	Y nghĩa	Constraint
MaCV	char(10)	Mã chức vụ	Primary key
TenCV	Varchar(20)	Tên chức vụ	

Bång PHONGBAN

Field Name	Type	Y nghĩa	Constraint
<u>MaPH</u>	char(10)	Mã phòng ban	Primary key
TenPH	Varchar(30)	Tên phòng ban	
DiaChi	Varchar(50)	Địa chỉ phòng	
		ban	

Bảng TRINHDOHV

Field Name	Type	Y nghĩa	Constraint
Matdhv	char(10)	Mã trình độ	Primary key
		học vấn	
Tentdhv	Varchar(20)	Tên trình độ	
		học vấn	
ChuyenNganh	Varchar(50)	Chuyên ngành	

Bảng LUONG

Field Name	Type	Y nghĩa	Constraint
BacLuong	int	Bậc lương của nhân viên	Primary key
LCB	float	Lương cơ bản	
HesoLuong	float	Hệ số lương	

HesoPhuCap	float	Hệ số phụ cấp	

Bång NHANVIEN

Field Name	Type	Y nghĩa	Constraint
MaNV	Char(10)	Mã nhân viên	Primary key
Hoten	Varchar(30)	Họ tên nhân viên	
NgaySinh	Date	Ngày sinh NV	
QueQuan	Varchar(20)	Quê quán NV	
GioiTinh	Varchar(3)	Giới tính NV	
DanToc	Varchar(10)	Dân tộc	
SDT	Char(11)	Số điện thoại	
Image	Varchar(500)	Hình ảnh	
МаРН	Char(10)	Mã phòng ban NV	Foreign key(PHONGBAN)
MaCV	Char(10)	Mã chức vụ NV	Foreign key(CHUCVU)
Matdhv	Char(10)	Mã trình độ học vấn NV	Foreign key(TRINHDOHV)
BacLuong	int	Bậc lương	Foreign key(LUONG)
MaHD	Char(10)	Mã hợp đồng	Foreign key(HOPDONG)

Bảng hoso:

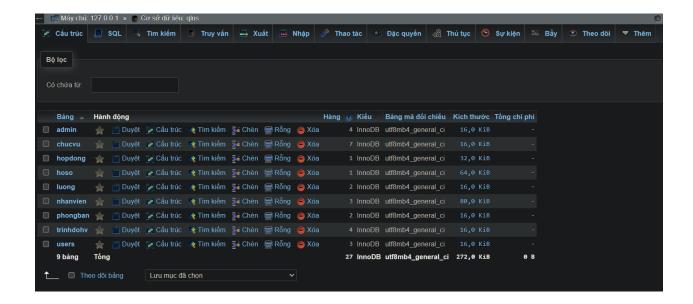
Field Name	Type	Y nghĩa	Constraint
MaNV	Char(10)	Mã nhân viên	Primary key
MaTDHV	Char(10)	Mã trình độ học	
		vấn	

MaCV	Char(10)	Mã chức vụ	
ChungChiTA	Varchar(100)	Chứng chỉ tiếng	
		anh	
ThoiGianLamViec	Varchar(100)	Thời gian làm việc	
		của nv	
TinhTrang	Varchar(30)	Tình trạng làm	
		việc	

Bång HOPDONG

Field Name	Type	Y nghĩa	Constraint
<u>MaHD</u>	char(10)	Mã hợp đồng	Primary key
MaNV	Varchar(10)	Mã nhân viên	Primary key, Foreign key(NHANVIEN)
LoaiHD	Varchar(30)	Loại hợp đồng đã kí	
TuNgay	date	Ngày hợp đồng có hiệu lực	
DenNgay	date	Ngày kết thúc hợp đồng	

2.3 Tạo cở sở dữ liệu dùng PHPMyAdmin:

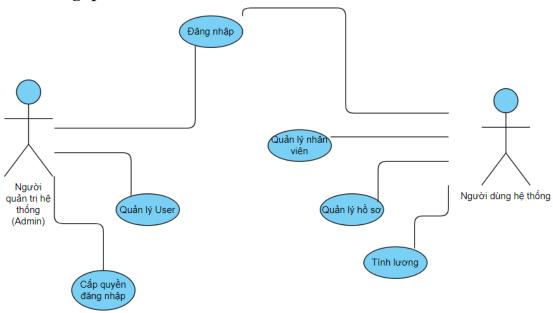


CHƯƠNG 3: MÔ TẢ CHI TIẾT

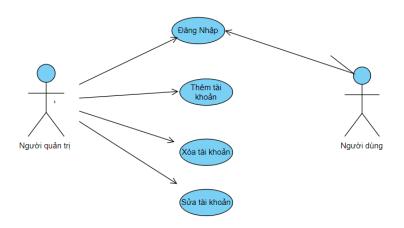
3.2 Vẽ và đặc tả use case:

3.2.1 Biểu diễn usecase:

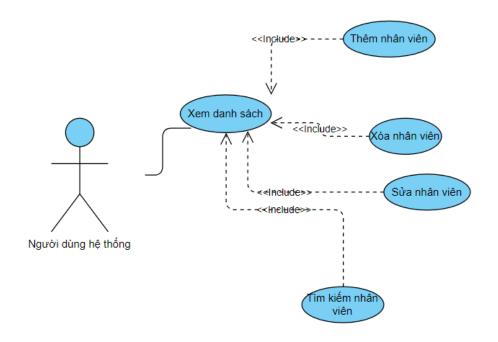
Use case tổng quát:



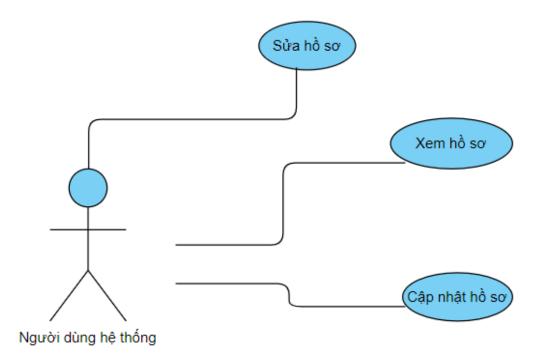
Use case phân rã:



Quản lí nhân viên:

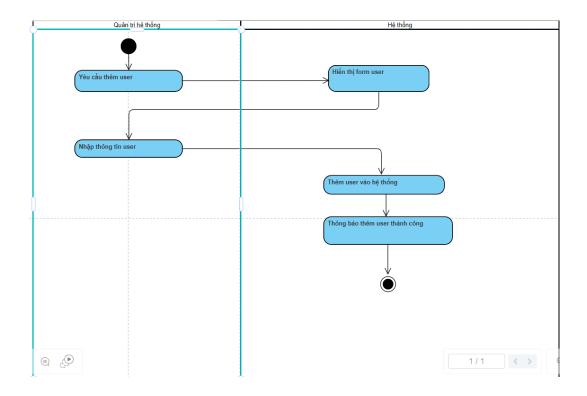


Quản lí hồ sơ:

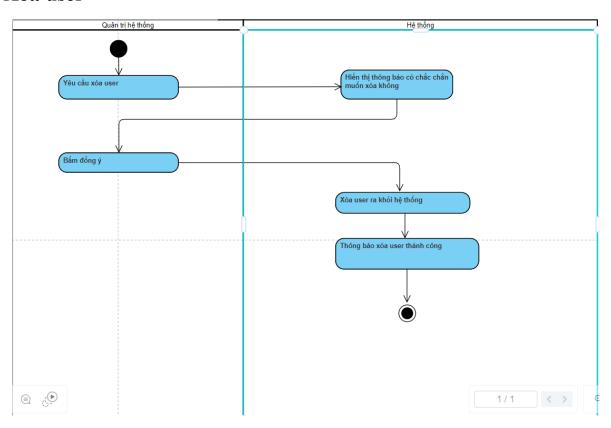


3.2.2 Sơ đồ mô tả nghiệp vụ:

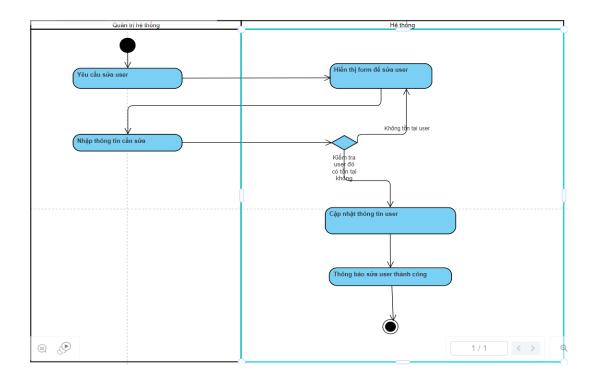
Thêm user



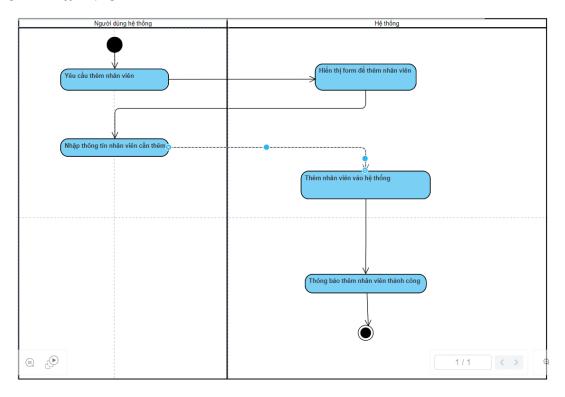
Xóa user



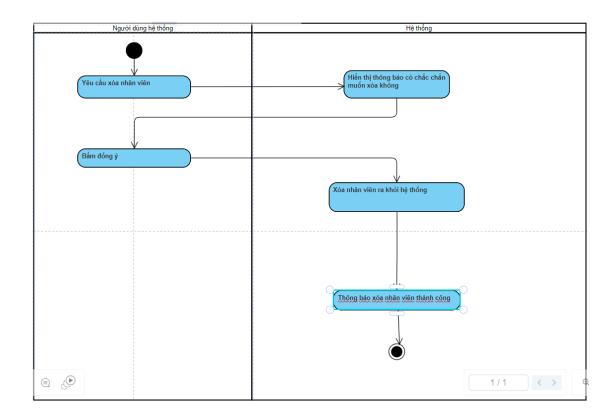
Sửa user



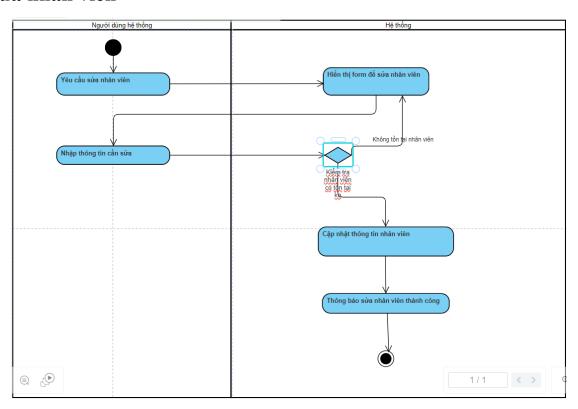
Thêm nhân viên



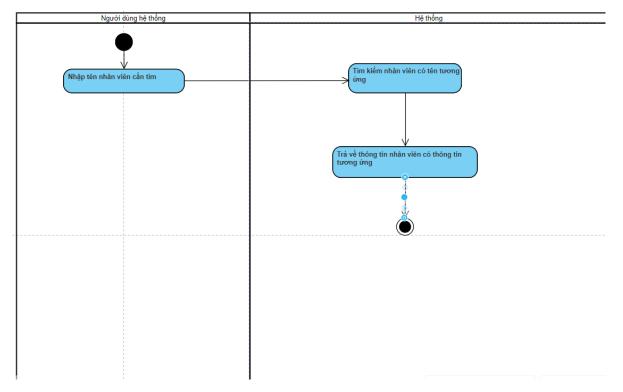
Xóa nhân viên



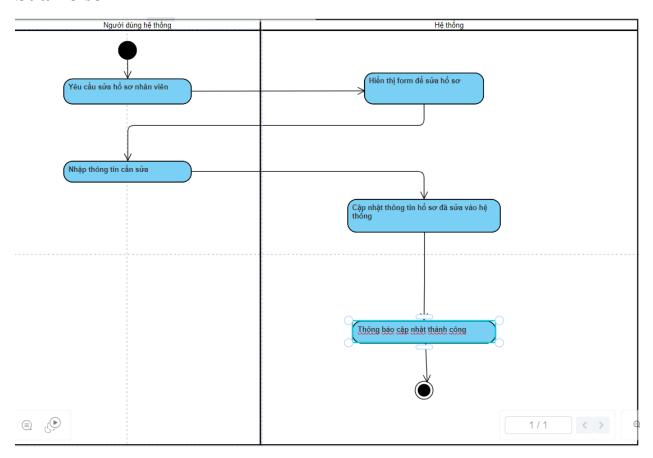
Sửa nhân viên



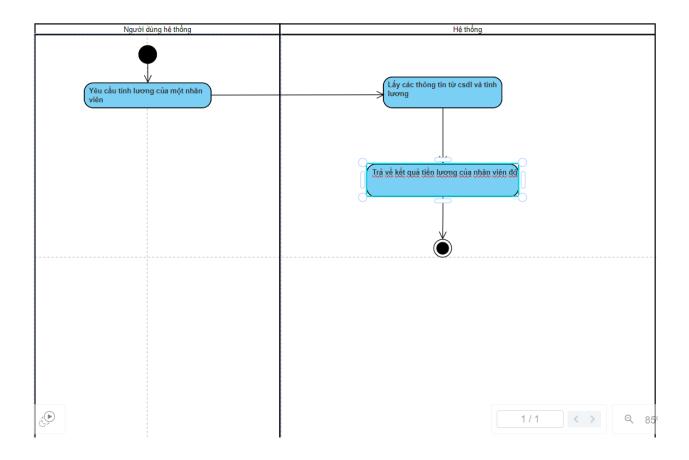
Tìm kiếm nhân viên



Sửa hồ sơ



Tính lương



3.2.3 Đặc tả usecase:

❖ Người quản trị:

Tóm tắt: Use-case này cho phép người dùng, quản lý đăng nhập vào trang web

Dòng sự kiện:

Dòng sự kiện chính:

- Use-case này bắt đầu khi người dùng muốn sử dụng trang web
- Hệ thống yêu cầu người dùng nhập tên đăng nhập và mật khẩu.
- Hệ thống sẽ kiểm tra thông tin:
- + Nếu chưa nhập dữ liệu thì hệ thống sẽ thông báo "Chưa nhập tài khoản hoặc mật

khẩu" và yêu cầu nhập lại

- + Nếu nhập sai thì hệ thống sẽ thông báo "tài khoản hoặc mật khẩu sai" và yêu cầu nhập lại
- + Nếu tên đăng nhập và mật khẩu đúng thì cho phép người dùng vào ứng dụng

- Khi đăng nhập thành công hệ thống sẽ gửi token lên local storage để có thể thực hiện các công việc khác
- Về người dùng thì sẽ hiển thị giao diện người dùng.
- Về quản lý thì sẽ hiển thị giao diện quản lý

❖ Người dùng hệ thống:

Quản lí nhân viên:

Dưới đây là đặc tả use case quản lý nhân viên với các chức năng: xem, xóa, sửa, thêm, tìm kiếm nhân viên:

Use Case: Quản lý nhân viên

Mô tả:

Người dùng (quản lý, admin) có thể thực hiện các hoạt động quản lý nhân viên như xem thông tin, thêm mới, cập nhật, xóa và tìm kiếm nhân viên.

Diễn Ngôn:

- 1. Người dùng đăng nhập vào hệ thống.
- 2. Người dùng chọn chức năng "Quản lý nhân viên".
- 3. Hệ thống hiển thị danh sách tất cả nhân viên.
- 4. Người dùng có thể thực hiện các thao tác sau:
- Xem thông tin chi tiết của nhân viên.
- Thêm mới nhân viên bằng cách nhập các thông tin cần thiết (họ tên, ngày sinh, địa chỉ, số điện thoại, email, vị trí, phòng ban, lương, ngày vào làm, ...).
- Cập nhật thông tin của nhân viên.
- Xóa nhân viên khỏi hệ thống.
- Tìm kiếm nhân viên dựa trên các tiêu chí như tên...

Luồng chính:

- 1. Người dùng đăng nhập vào hệ thống.
- 2. Người dùng chọn chức năng "Quản lý nhân viên".
- 3. Hệ thống hiển thị danh sách tất cả nhân viên.
- 4. Người dùng chọn tạo mới nhân viên.
- 5. Người dùng nhập các thông tin cần thiết về nhân viên mới.
- 6. Người dùng lưu thông tin nhân viên mới.
- 7. Người dùng chọn một nhân viên để cập nhật thông tin.
- 8. Người dùng thay đổi thông tin nhân viên.
- 9. Người dùng lưu thông tin nhân viên đã cập nhật.
- 10. Người dùng chọn một nhân viên để xóa.

- 11. Người dùng xác nhận xóa nhân viên.
- 12.Hệ thống xóa nhân viên khỏi danh sách.
- 13. Người dùng nhập từ khóa tìm kiếm.
- 14. Hệ thống hiển thị danh sách nhân viên khóp với từ khóa tìm kiếm.

Luồng ngoại lệ:

Nếu người dùng không có quyền truy cập vào chức năng "Quản lý nhân viên", hệ thống sẽ hiển thị thông báo lỗi.

Nếu có lỗi xảy ra trong quá trình tạo, cập nhật hoặc xóa nhân viên, hệ thống sẽ hiển thị thông báo lỗi.

Nếu không tìm thấy nhân viên khớp với từ khóa tìm kiếm, hệ thống sẽ thông báo không có kết quả.

Yêu cầu phi chức năng:

- Tính bảo mật: Chỉ người dùng có quyền truy cập mới có thể thực hiện các thao tác quản lý nhân viên.
- Tính tin cậy: Hệ thống phải đảm bảo dữ liệu nhân viên được lưu trữ an toàn và không bị mất mát.
- Tính sẵn sàng: Hệ thống phải luôn sẵn sàng để người dùng có thể truy cập và thực hiện các chức năng quản lý nhân viên.
- Quản lí hồ sơ:
- Dưới đây là đặc tả use case quản lý hồ sơ với các chức năng: xem, xóa, sửa, thêm hồ sơ:
- Use Case: Quản lý hồ sơ

Mô tả:

Người dùng (quản lý, nhân sự) có thể thực hiện các hoạt động quản lý hồ sơ như xem thông tin, thêm mới, cập nhật và xóa hồ sơ.

Diễn Ngôn:

- 1. Người dùng đăng nhập vào hệ thống.
- 2. Người dùng chọn chức năng "Quản lý hồ sơ".
- 3. Hệ thống hiển thị danh sách tất cả hồ sơ.
- 4. Người dùng có thể thực hiện các thao tác sau:

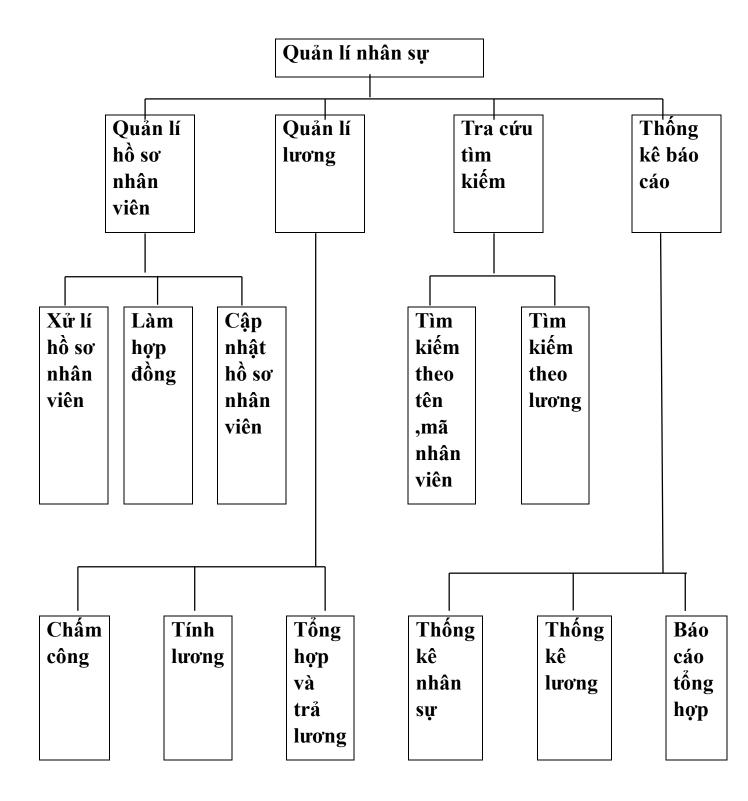
- Xem thông tin chi tiết của hồ sơ.
- Thêm mới hồ sơ bằng cách nhập các thông tin cần thiết (họ tên, ngày sinh, địa chỉ, số điện thoại, email, vị trí, phòng ban, ngày vào làm,...).
 - Cập nhật thông tin của hồ sơ.
 - Xóa hồ sơ khỏi hệ thống.
 - Luồng chính:
 - 1. Người dùng đăng nhập vào hệ thống.
 - 2. Người dùng chọn chức năng "Quản lý hồ sơ".
 - 3. Hệ thống hiển thị danh sách tất cả hồ sơ.
 - 4. Người dùng chọn một hồ sơ để xem thông tin chi tiết.
 - 5. Người dùng chọn tạo mới hồ sơ.
 - 6. Người dùng nhập các thông tin cần thiết về hồ sơ mới.
 - 7. Người dùng lưu thông tin hồ sơ mới.
 - 8. Người dùng chọn một hồ sơ để cập nhật thông tin.
 - 9. Người dùng thay đổi thông tin hồ sơ.
 - 10. Người dùng lưu thông tin hồ sơ đã cập nhật.
 - 11. Người dùng chọn một hồ sơ để xóa.
 - 12. Người dùng xác nhận xóa hồ sơ.
 - 13.Hệ thống xóa hồ sơ khỏi danh sách.

CHƯƠNG 4: CHÚC NĂNG VÀ GIAO DIỆN

3.1 Các chức năng cơ bản:

- ❖ Quản lí hồ sơ:
 - Cập nhật hồ sơ cá nhân cho nhân viên mới
 - Sửa đổi hồ sơ cá nhân nhân viên
 - Xem thông tin nhân viên
 - Điều chỉnh lương nhân viên
 - Chấm công ngày làm việc cho từng nhân viên
 - Cập nhật mức thưởng hoặc phụ cấp
 - Thống kê của toàn bộ nhân viên
 - ...
- Người dùng:
 - Đăng nhập
 - Đăng xuất
 - Thêm người dùng mới
- ❖ Tra cứu, tìm kiếm:
 - Tìm kiếm theo tên,mã
 - Tìm kiếm theo lương
 - Báo cáo, thống kê
 - Thống kê báo cáo nhân sự
 - Thống kê báo cáo lương

3.2 Biểu đồ phân cấp:



3.3 Mô tả chi tiết chức năng:

- 3.3.1 Vai trò người quản trị:
- 3.3.1.1 Quản lí tài khoản:

Với vai trò là Admin thì có quyền thêm mới tài khoản, xóa tài khoản và sửa thông tin tài khoản và có quyền xem tất cả các tài khoản hiện có.

Đăng nhập:

Thêm tài khoản: Đối với việc thêm mới một tài khoản vào cơ sở dữ liệu thì từ giao diện quản lí danh sách user admin sẽ tiến hành thêm bằng cách nhấn nút thêm từ giao diện quản lí user hệ thống sẽ chuyển sang trang mới với form chứa các trường liên quan như Email, Password, Name.

Sửa thông tin tài khoản: Người quản trị có thể sửa các thông tin của tài khoản từ giao diện quản trị. Hiển thị các user hiện có để admin có thể chọn tài khoản cần chỉnh sửa sau đó chuyển trang sang phần giao diện để chỉnh sửa các thông tin sẽ được hiển thị để admin có cái nhìn cụ thể.

Xóa tài khoản: Từ danh sách các tài khoản admin có thể chọn tài khoản không còn sử dụng hoặc không khả dụng để xóa. Khi submit xóa hệ thống hiển thị thông báo xác nhận việc xóa.

3.3.2 Vai trò user:

3.3.3.1 Quản lí nhân viên:

Thêm nhân viên: Cung cấp các trường thông tin như mã nhân viên, họ tên, ngày sinh, quê quán, giới tính, dân tộc, SDT, hình ảnh, phòng ban, chức vụ, trình độ học vấn, bậc lương nhập vào các trường để thêm thông tin một nhân viên. Sau khi thêm sẽ thông báo cho biết đã thêm vào 1 dòng thành công và quay về trang employee.php.

Xóa nhân viên: Người dùng có thể xóa nhân viên đã không còn làm hoặc thôi việc. Khi xóa hệ thống sẽ hiển thị thông báo xác nhận muốn xóa hay không

để tránh việc mất thông tin. Việc xóa sẽ được cập nhật cho cả quản lí nhân sự quản lí hồ sơ.

Sửa thông tin nhân viên: người dùng sẽ có quyền sửa thông tin của nhân viên. Từ danh sách quản lí nhân viên người dùng có quyền chọn nhân viên cần sửa thông tin. Giao diện để chỉnh sửa hiển thị, các thông tin của nhân viên được chọn sẽ show lên các trường để người dùng có cái nhìn tổng quan. Nội dung đã chỉnh sửa sẽ được cập nhật cho phần quản lí nhân sự và cả quản lí hồ sơ.

3.3.2.2 Quản lí hồ sơ:

Xem danh sách thông tin hồ sơ các nhân viên: Hiển thị các thông tin gồm các trường như mã nhân viên, tên nhân viên, chức vụ, trình độ học vấn, chứng chỉ ngoại ngữ, thời gian làm việc, tình trạng.

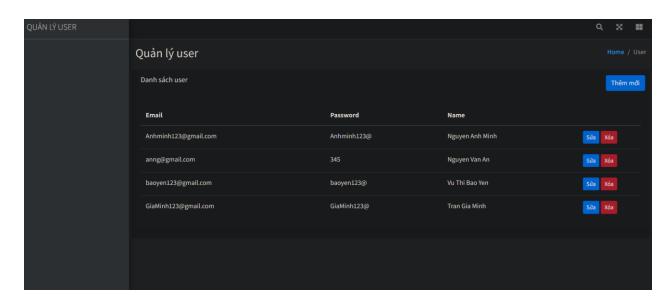
Xem chi tiết thông tin hồ sơ của từng nhân viên: người dùng có thể submit vào detail để xem chi tiết thông tin của nhân viên.

3.3.2.3 Quản lí tính lương:

3.4 Giao diện chức năng:

- 3.4.1 Vai trò người quản trị:
- 3.4.1.1 Quản lí tài khoản:

Xem danh sách:



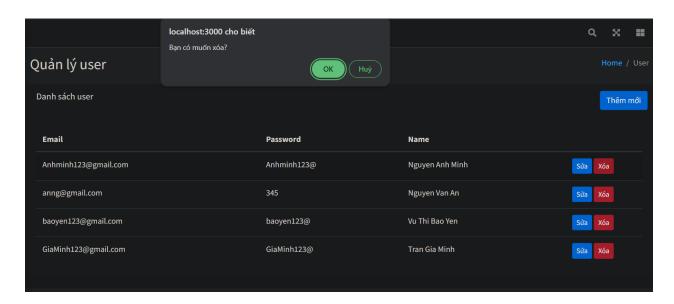
Thêm tài khoản:



Sửa tài khoản:



Xóa tài khoản:

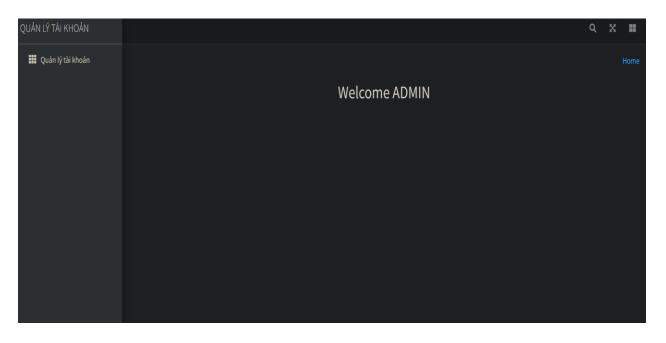


3.4.1.2 Quản lí đăng nhập:

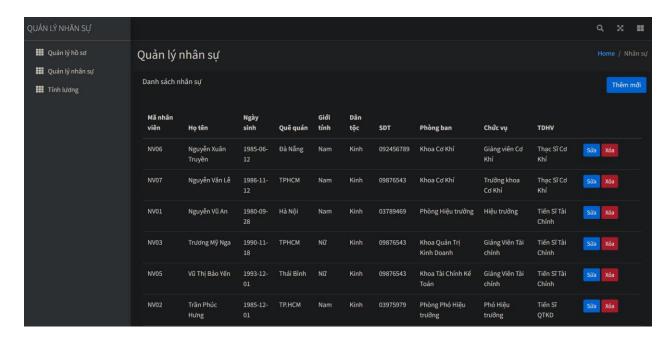
Form đăng nhập:



Đăng nhập với tài khoản là Admin:



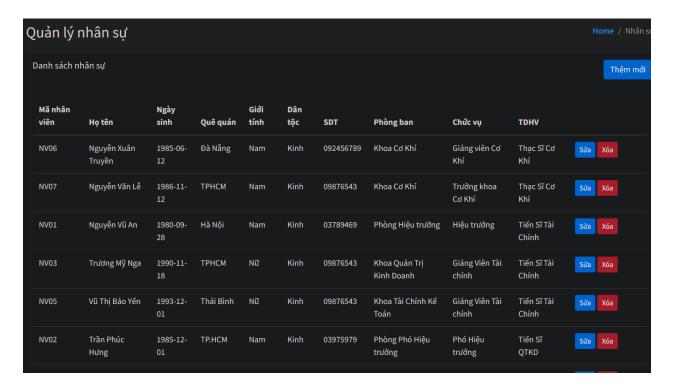
Đăng nhập với tài khoản là user:



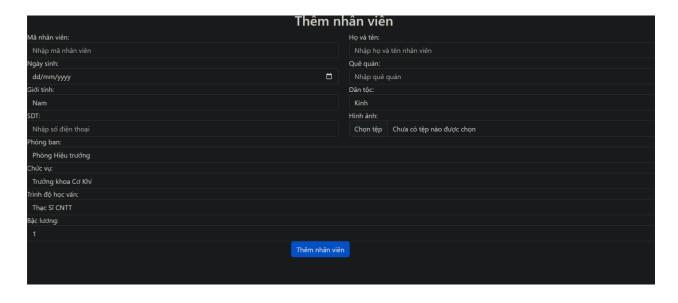
3.3.1 Vai trò user:

3.3.1.1 Quản lí nhân viên:

Xem danh sách:



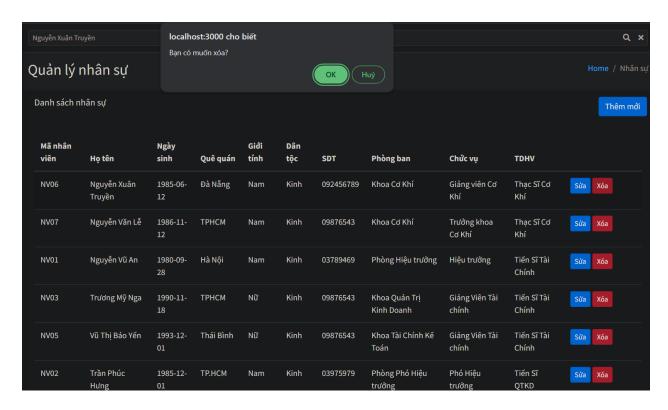
Thêm nhân viên:



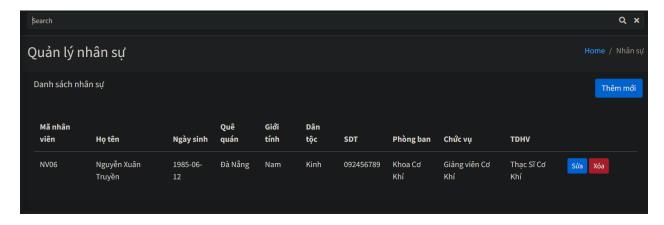
Sửa nhân viên:



Xóa nhân viên:

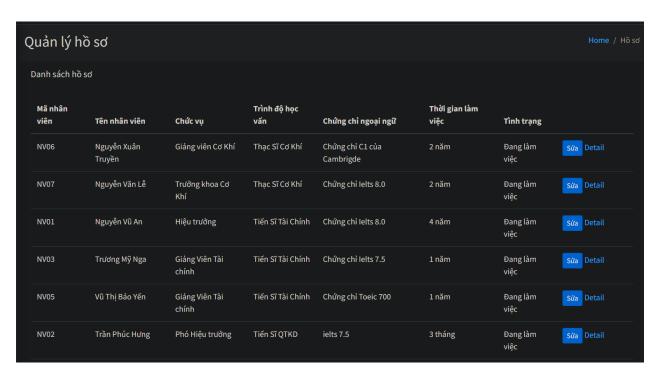


Tìm kiếm:



3.3.1.2 Quản lí hồ sơ:

Xem danh sách thông tin hồ sơ các nhân viên:



Xem chi tiết thông tin hồ sơ của từng nhân viên:

Chi tiết nhân viên



Tên nhân viên: Trần Phương Vũ

Ngày sinh: 2024-06-16 Quê quán: Hà Nội Giới tính: Nam Dân tộc: Kinh Liên hệ: 034789596

Phòng ban: Khoa Quản Trị Kinh Doanh

Chức vụ: Giảng viên Quản trị Trình độ học vấn: Thạc Sĩ CNTT

CHƯƠNG 5: KIỂM THỬ

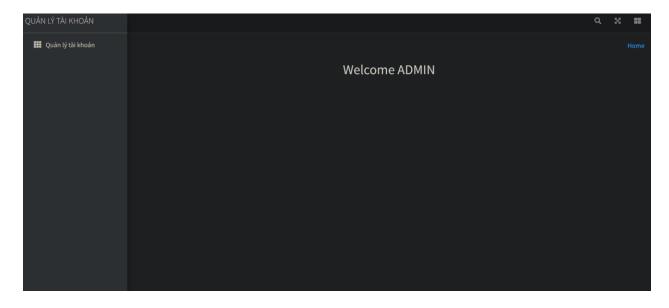


Từ giao diện đăng nhập người dùng cần nhập các trường username và password để đến trang với phân quyền phù hợp.

Khi nhập đúng thông tin tài khoản của người dùng, màn hình sẽ đi đến trang quản lí nhân viên. Khi nhập đúng thông tin tài khoản người quản trị, màn hình sẽ chuyển sang giao diện dành cho người quản trị.

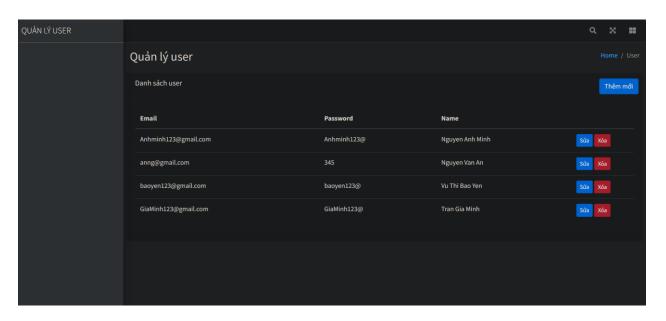
4.1 Vai trò người quản trị:

Sau khi đăng nhập tài khoản với vai trò là người quản trị thì trang web sẽ chuyển hướng đến trang giao diện quản lí tài khoản.



Xem danh sách tài khoản:

Nhấn vào danh mục quản lí tài khoản, sau đó danh sách các tài khoản hiện có sẽ được hiển thị.



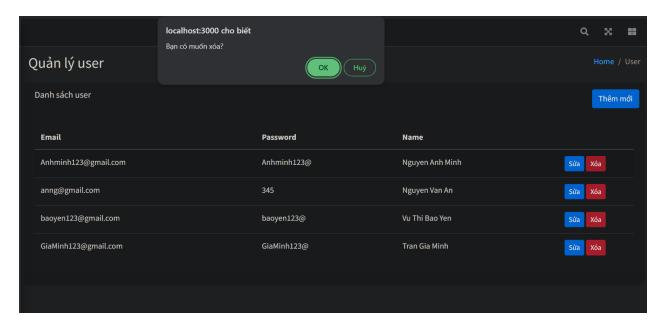
Thêm tài khoản:

Nhấn vào button "Thêm mới" giao diện để thêm mới một nhân viên sẽ hiện ra tại đây hãy nhập đầy đủ các trường và tiến hành "Thêm user".



Xóa tài khoản:

Tương tự nhấn vào button "Xóa" hệ thống sẽ hiển thị ra thông báo để xác nhận việc xóa tài khoản.



Sửa tài khoản:

Nhấn vào button "Sửa" lập tức chuyển hướng đến trang giao diện để sửa thông tin tài khoản, các thông tin sẽ được hiển thị trên các trường tại đây người có thể sửa các thông tin muốn sửa.

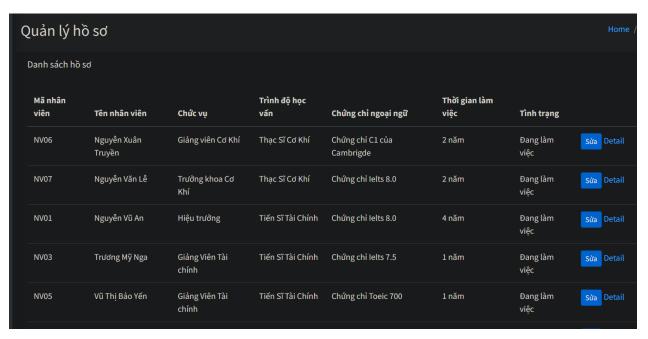
Sau khi nhấn "Cập nhật thông tin" thông tin sẽ được cập nhật và quay về trang danh sách các tài khoản.



4.2 Vai trò người dùng:

4.2.1 Quản lí hồ sơ:

Xem danh sách hồ sơ:



Xem chi tiết thông tin:

Từ giao diện danh sách quản lí hồ sơ click vào button **detail** để xem chi tiết thông tin của một nhân viên.



Sửa danh sách hồ sơ:

Nhấn vào button **Sửa** giao diện sẽ hiển thị để người dùng sửa các thông tin cần sửa submit button **Cập nhật thông tin.**



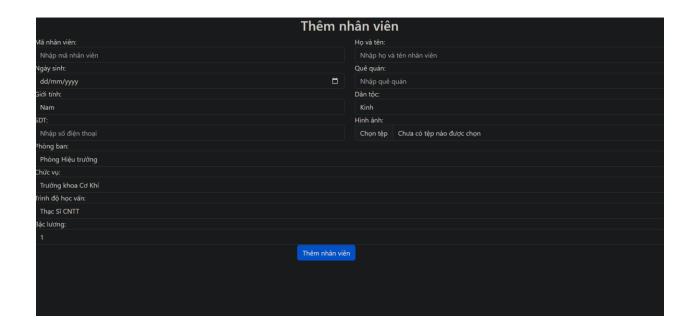
4.2.2 Quản lí nhân sự:

Xem dánh sách nhân viên:

Quản lý nhân sự Home / Nhân s							Home / Nhân sự			
Danh sách n	hân sự									Thêm mới
Mã nhân viên	Họ tên	Ngày sinh	Quê quán	Giới tính	Dân tộc	SDT	Phòng ban	Chức vụ	TDHV	
NV06	Nguyễn Xuân Truyền	1985-06- 12	Đà Nẵng	Nam	Kinh	092456789	Khoa Cơ Khí	Giảng viên Cơ Khí	Thạc Sĩ Cơ Khí	Sửa Xóa
NV07	Nguyễn Văn Lễ	1986-11- 12	TPHCM	Nam	Kinh	09876543	Khoa Cơ Khí	Trưởng khoa Cơ Khí	Thạc Sĩ Cơ Khí	Sửa Xóa
NV01	Nguyễn Vũ An	1980-09- 28	Hà Nội	Nam	Kinh	03789469	Phòng Hiệu trưởng	Hiệu trưởng	Tiến Sĩ Tài Chính	Sửa Xóa
NV03	Trương Mỹ Nga	1990-11- 18	TPHCM	Nữ	Kinh	09876543	Khoa Quản Trị Kinh Doanh	Giảng Viên Tài chính	Tiến Sĩ Tài Chính	Sửa Xóa
NV05	Vũ Thị Bảo Yến	1993-12- 01	Thái Bình	Nữ	Kinh	09876543	Khoa Tài Chính Kế Toán	Giảng Viên Tài chính	Tiến Sĩ Tài Chính	Sửa Xóa
NV02	Trần Phúc Hưng	1985-12- 01	TP.HCM	Nam	Kinh	03975979	Phòng Phó Hiệu trưởng	Phó Hiệu trưởng	Tiến Sĩ QTKD	Sửa Xóa

Thêm nhân viên:

Nhấn vào nút Thêm mới giao diện thêm nhân viên hiển thị lên tại đây hãy nhập đầy đủ thông tin của một nhân viên để tiến hành thêm mới. Sau khi submit vào button thêm nhân viên thông tin nhân viên sẽ được thêm vào database và quay về trang danh sách.



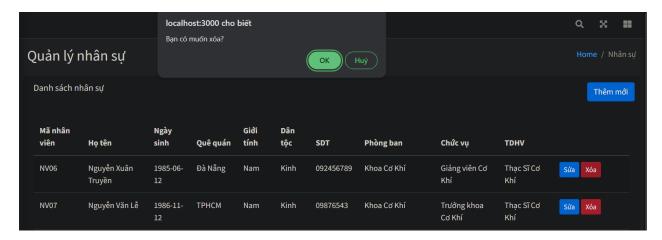
Sửa thông tin:

Nhấn vào button Sửa trên màn hình lập tức chuyển hướng sang giao diện sửa nhân viên, tại đây hãy sửa các trường thông tin cần sửa sau đó nhấn cập nhật thông tin.

Form Sửa Nhân Viên					
Mã nhân viên:	Họ và tên:				
NV06	Nguyễn Xuân Truyền				
Ngày sinh:	Quê quán:				
12/06/1985	Đà Nẵng				
Giới tính:	Dân tộc:				
Nam	Kinh				
SDT:	Hình ảnh:				
092456789	Chọn tệp Chưa có tệp nào được chọn				
Phòng ban:					
Phòng Hiệu trưởng					
Chức vụ:					
Trường khoa Cơ Khí					
írình độ học vấn:					
Thac SI CNIT					
Cập nhật thông tin					

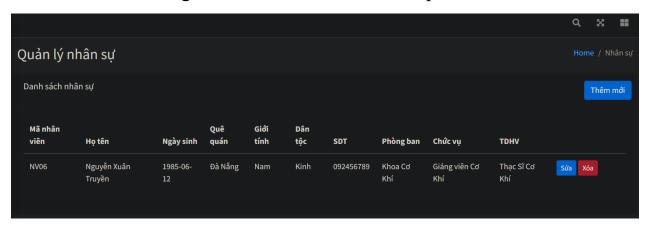
Xóa nhân viên:

Nhấn vào button Xóa để xóa nhân viên.



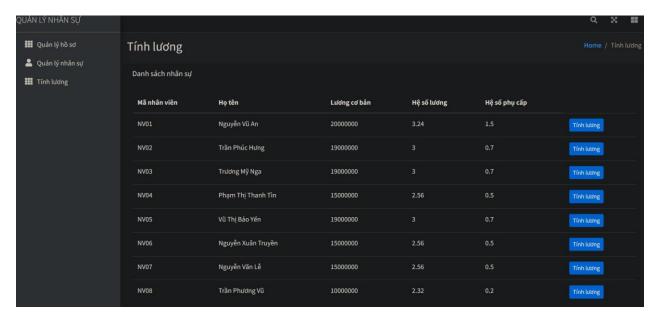
Tìm kiếm :

Nhấn vào biểu tượng tìm kiếm trên thanh và nhập tên cần tìm.

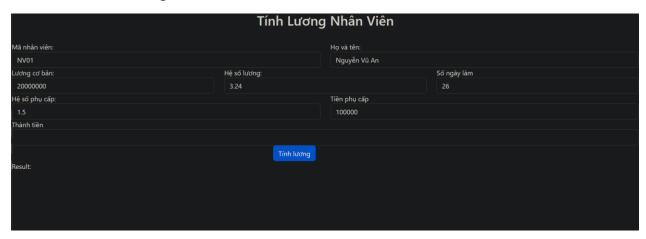


4.2.3 Quản lí Tính lương:

Click vào button Tính lương chuyển hướng sang giao diện tính lương.



Tiến hành tính lương



CHƯƠNG 6: KẾT LUẬN VÀ HƯỚNG PHÁT TRIỂN

5.1 Kết luận:

Trong bài cáo này, nhóm đã xây dựng và triển khai hệ thống quản lí nhân sự, bao gồm một số chức năng cần thiết để đảm bảo cho việc quản lí thông tin cho nhân viên. Tuy nhiên chưa đáp ứng đầy đủ các chức năng mà một hệ thống quản lí nhân sự cần có nhưng về cơ bản nhóm cũng đã nổ lực xây dựng những chức năng cần thiết cho hệ thống.

Thành quả chính có hai phần dành cho người quản trị hay còn gọi là admin và người dùng. Về phần người quản trị ứng dụng hệ thống cung cấp các tính năng quan trọng như quản lí tài khoản, còn đối với người dùng sẽ quản lí thông tin nhân viên, quản lí hồ sơ, quản lí lương thưởng, theo dõi tình trạng công việc, và một số tính năng khác. Từ đó, giúp trường đại học quản lí nhân sự một cách hiệu quả hơn, tiết kiệm thời gian và chi phí so với việc sử dụng các phương pháp truyền thống.

Một số hạn chế của website là chức năng còn đơn giản chưa đủ đáp ứng cho nhu cầu . Giao diện chưa bắt mắt cũng như độ thẩm mĩ chưa cao.

5.2 Hướng phát triển:

Cần phát triển thêm các chức năng nổi trội hơn:

- Xuất kết quả ra file excel để chia sẽ file cho các nhân sự khác.
- Thống kê nhân sự trong trường đại học.
- Thống kê lương của nhân viên cũng như hoàn chỉnh chức năng tính lương.
- Quản lí chấm công.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- $[1] \ \underline{https://fr.slideshare.net/slideshow/thit-k-csdl-qun-l-nhn-s/57118007}$
- [2] https://vinahost.vn/php-my-admin-la-gi/

BẢNG PHÂN CÔNG CÔNG VIỆC

STT	Tên công việc	Mức độ hoàn thành	Thành viên
1	Code phần quản lý hồ sơ, quản lý nhân viên, tính lương, thiết kế database, làm word chương 1,2,3	50%	Vũ Thị Bảo Yến
2	Code phần đăng nhập, quản lý user, thiết kế database,làm word chương 4,5,6	50%	Phạm Thị Thanh Tình

Thông tin đăng nhập admin(username:BaoYen; Pass:BaoYen123@)

Thông tin đăng nhập người dùng quản lý(username: Vu Thi Bao Yen; Pass:baoyen123@)

Link up web: https://nhom07laptrinhphp.000webhostapp.com/